

Bản án số: 34/2021/HS-PT
Ngày: 14 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Long và Ông Dương Việt Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/HS-PT ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Trần Văn S, sinh ngày 23/02/1990 tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình X (đã chết) và bà: Châu Thị L, sinh năm 1950; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 11/2016/HSST ngày 14/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 09 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa thi hành án phần dân sự); nhân thân: Ngày 31/3/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về ‘Tội trộm cắp tài sản’ tại bản án số 113/HSST. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo bị kháng nghị:

2. Lê Hải N, tên gọi khác: Ụt, sinh ngày 27/10/1984 tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn K, sinh năm 1954; con bà: Bùi Thị D, sinh năm 1956; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị Công

an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 04/3/2019 nhưng chưa chấp hành; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 10/HSST ngày 13/4/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 10/4/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 16/4/2019. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 24/9/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn C, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 11/9/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Kinh tế Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã Thanh Thủy tuần tra, kiểm soát tại khu vực xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, khi đến quán ăn của ông Nguyễn Văn Thanh, thuộc thôn 2 Thanh Mỹ, xã Thanh Thủy thì phát hiện Trần Văn S, Nguyễn Văn C, Lê Văn H có biểu hiện nghi vấn. Lúc này S lấy từ túi quần 01 túi nilon trong suốt được quấn băng dính màu đen, bên trong túi nilon chứa 06 viên nén màu hồng vút ra nền quán. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn S và thu giữ toàn bộ số tang vật để xử lý. Sau đó, cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn S tại thôn Phan Xá, xã Xuân Thủy, thì phát hiện thu giữ 52 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh tại mặt ngoài chân tường rào của nhà bà Trần Thị Ph, đối diện với cổng vào nhà Sỹ khoảng 3,5m. Sỡ khai nhận tất cả 59 viên nén nói trên là ma túy, Sỡ mua của một người không quen biết để sử dụng và bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 1267/GĐ-PC09 ngày 16/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 58 viên nén màu hồng trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 5,572g (năm phẩy năm trăm bảy hai gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Một viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, có khối lượng 0,11g.

Quá trình điều tra, xác định được Trần Văn S đã bán ma túy như sau:

- Vào đầu tháng 8/2020, tại đường sau nhà Văn hóa huyện Lệ Thủy, Sỡ đã bán cho Dương Minh D, sinh năm 1994, trú tại: Thôn M, xã M, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình 04 viên ma túy với giá 400.000 đồng.

- Vào đầu tháng 9/2020, tại đường vào nhà Sỡ, Sỡ đã bán cho Nguyễn Quang D, sinh năm 1997, trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình 05 viên ma túy với giá 300.000 đồng.

Ngoài những lần trực tiếp bán ma túy, Trần Văn S còn giao ma túy để Nguyễn Văn C và Lê Hải N đi bán cho các đối tượng trên địa bàn, cụ thể:

- Vào ngày 08/9/2020, C lấy từ S 13 viên ma túy bán cho Nguyễn Công Huy H, sinh năm 1999, trú tại: Thôn M, xã M, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với số tiền 1.000.000 đồng;

- Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, C lấy từ S 25 viên ma túy bán cho Hoàng Mạnh H, sinh năm 1982, trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với số tiền 2.000.000 đồng;

- Vào đầu tháng 9/2020, C lấy từ S 05 viên ma túy bán cho Dương Công T, sinh năm 2001, trú tại : Thôn T, xã T, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với số tiền 500.000 đồng;

- Vào khoảng 20 giờ ngày 10/9/2020, C lấy từ S 04 viên ma túy đưa cho Lê Hải N đi bán. Nam đã bán cho Hoàng Quý T, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Hoàng G, xã X, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình 03 viên với giá 200.000 đồng;

- Vào ngày 09/9/2020, Nam lấy từ S 06 viên ma túy bán cho Nguyễn Quang D, sinh năm 1997, trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với số tiền 500.000 đồng.

Những lần C và N bán ma túy, C và N đến lấy ma túy từ S đưa đi bán, số tiền bán được C, N đưa về cho S và S cho C, N ma túy để sử dụng.

Ngoài ra, Trần Văn S, Nguyễn Văn C, Lê Hải N khai nhận đã bán ma túy cho Phan Văn B, Hoàng Văn A, Trần Sỹ H và chị V nhưng hiện nay, B, A, H không có mặt tại địa phương, chị V không rõ danh tính và địa chỉ cụ thể nên chưa lấy được lời khai. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xác định các lần phạm tội này của Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 58 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 5,572g (năm phẩy năm trăm bảy hai gam) ma túy loại Methamphetamine. Sau giám định còn lại 5,298g; 01 viên nén màu xanh không phải là ma túy đã sử dụng giám định hết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; một xe mô tô biển kiểm soát 73V1-3100. Tất cả có đặc điểm như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu.

Tại bản cáo trạng số 09/CT- VKSNDLT ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bản án số 13/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy quyết định tuyên bố các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N phạm tội “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hải N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24/9/2020.

Quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N 45 ngày để đảm bảo thi hành án

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên buộc các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 12 tháng 4 năm 2021, bị cáo Trần Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28 tháng 4 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có quyết định kháng nghị số 850/QĐ-VKSQB đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa án sơ thẩm giảm hình phạt đối với bị cáo Lê Hải N.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N khai và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, bị cáo S giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát sửa án sơ thẩm giảm hình phạt đối với bị cáo Lê Hải N. Không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S, giữ y bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ; Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy, lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N có đủ yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản án 13/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy quyết định tuyên bố các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S, Hội đồng xét xử thấy bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm và phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc của pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi mua bán, Bị cáo S là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không biết làm ăn lương thiện, hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi kiếm tiền phi pháp, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe tinh thần của người sử dụng ma túy, gây lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân và trật tự trị an của địa phương; Bị cáo Trần Văn S tàng trữ ma túy với mục đích bán kiếm lời và sử dụng số ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 5,572g, đồng thời đã thực hiện việc bán ma túy nhiều lần, đưa ma túy cho C và N bán nhiều lần cho các đối

tượng trên địa bàn; bị cáo Trần Văn S có nhân thân xấu, nhiều lần bị các Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, bị cáo S đã bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy áp dụng các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm cũng xem xét cho bị cáo S có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn S không xuất trình thêm được tình tiết mới nào để có căn cứ giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị sửa án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Hải N. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa bị cáo Nam và bị cáo C khi thực hiện hành vi phạm tội có vai trò ngang nhau, tính chất mức độ hành vi và nhân thân là như nhau nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N mức án cao hơn bị cáo C là không phù hợp; bị cáo N có hai tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố là ông Lê Văn K là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng C hạng nhì. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị sửa án sơ thẩm để giảm nhẹ cho bị cáo Lê Hải N một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo và quyền được xét xử công bằng theo pháp luật

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N:

Bị cáo Trần Văn S kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Lê Hải N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của án sơ thẩm đối với các bị cáo Trần Văn S, Lê Hải N không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357, khoản 2 các điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1, Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S về phần hình phạt; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa Bản án sơ thẩm 13/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Hải N, xử:

Áp dụng các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/9/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hải N 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24/9/2020.

Quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C và Lê Hải N 45 ngày để đảm bảo thi hành án

2, Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn S kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. bị cáo Lê Hải N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/6/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Phòng HSNVCS CAQB (PV06);
- Vụ GDKT I TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

